

Số : 889/QĐ-ĐHKTL-ĐT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận tốt nghiệp và cấp bằng cử nhân
cho sinh viên các khóa – hình thức đào tạo đại học bằng hai Vừa làm – Vừa học

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - LUẬT

Căn cứ Quyết định số 26/2014/QĐ-TTg ngày 26/03/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Quốc gia và các cơ sở giáo dục thành viên;

Căn cứ Quyết định số 377/QĐ-TTg ngày 24/3/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Kinh tế - Luật trên cơ sở Khoa Kinh tế;

Căn cứ Quyết định số 262/QĐ-ĐHQG ngày 20/04/2017 của Giám đốc ĐHQG TP.HCM về việc ban hành Quy chế Đào tạo đại học;

Căn cứ Quyết định số 789/QĐ-ĐHKTL ngày 09/08/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế - Luật về việc ban hành Quy chế đào tạo đại học;

Xét đề nghị của thường trực Hội đồng xét tốt nghiệp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận tốt nghiệp và cấp bằng cử nhân cho 120 sinh viên các khóa hình thức đào tạo đại học bằng hai Vừa làm – Vừa học, gồm có:

Stt	Ngành đào tạo	Số lượng
1	Luật	53
2	Luật Kinh tế	67

(danh sách đính kèm)

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Ông (bà) Trưởng Phòng Đào tạo, Phòng Công tác sinh viên, Phòng Kế hoạch - Tài chính, Khoa/Bộ môn, đơn vị có liên quan và sinh viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, P.Đào tạo.



HIỆU TRƯỞNG

Hoàng Công Gia Khánh

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP

(Đính kèm theo quyết định số 889/QĐ-ĐHKTL ngày 20/07/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế - Luật)

Ngành tốt nghiệp: LUẬT

STT	MSSV	Họ và tên	Phái	Ngày sinh	SBD	Nơi sinh	KV	ĐT	ĐTB	Xếp loại	Lớp	Ngành tốt nghiệp
1	B16503TDU032	LÊ NGỌC SƠN	Nam	25/08/1989	XT	Bình Dương			6.55	Trung bình khá	B16503.TDU	Luật
2	B16503TDU042	ĐẶNG HOÀNG TRIỀU	Nam	20/10/1982	XT	Bình Dương			6.51	Trung bình khá	B16503.TDU	Luật
3	B20503DNA002	NGUYỄN THỊ QUÊ CHI	Nữ	02/10/1994	XT	Tỉnh Đồng Nai		00	7.11	Khá	B20503DNA	Luật
4	B20503DNA004	BÙI BÁ ĐOÀN	Nam	15/01/1997	272686731	Thành phố Hồ Chí Minh			6.75	Trung bình khá	B20503DNA	Luật
5	B20503DNA009	ĐẶNG THANH HIỀN	Nam	01/01/1984	271836401	Bình Định			6.64	Trung bình khá	B20503DNA	Luật
6	B20503DNA010	TRƯƠNG THỊ HIỀN	Nữ	30/11/1989	276062701	Tỉnh Bình Phước		00	8.19	Giỏi	B20503DNA	Luật
7	B20503DNA011	ĐOÀN THỊ HIỀN	Nữ	12/12/1978	XT	Tỉnh Đồng Nai		00	6.49	Trung bình khá	B20503DNA	Luật
8	B20503DNA016	NGUYỄN THỊ KIM NGỌC	Nữ	11/06/1988	XT	Tỉnh Bến Tre		00	7.15	Khá	B20503DNA	Luật
9	B20503DNA017	NGUYỄN THỊ THÚY NHI	Nữ	18/02/1997	251118505	Tỉnh Lâm Đồng		00	7.02	Khá	B20503DNA	Luật
10	B20503DNA021	NGÔ THỊ QUỲNH	Nữ	01/12/1995	245287555	Tỉnh Đắk Lắk		00	7.07	Khá	B20503DNA	Luật
11	B20503DNA031	TRẦN THU THÚY	Nữ	23/07/1993	XT	Đà Nẵng			8.16	Giỏi	B20503DNA	Luật
12	B20503DNA035	NGUYỄN VĂN TỐI	Nam	31/08/1979	XT	Nam Định			7.70	Khá	B20503DNA	Luật
13	B20503DNA036	NGUYỄN NGỌC THỦY TRANG	Nữ	15/05/1994	272517135	Đồng Nai			7.49	Khá	B20503DNA	Luật
14	B20503DNA037	ĐOÀN MINH TRÍ	Nam	11/04/1983	XT	Tỉnh Đồng Nai		00	7.19	Khá	B20503DNA	Luật

STT	MSSV	Họ và tên	Phái	Ngày sinh	SBD	Nơi sinh	KV	ĐT	ĐTB	Xếp loại	Lớp	Ngành tốt nghiệp
15	B20503DNA038	NGUYỄN KHÁNH HÀ TRUNG	Nam	17/10/1994	272399412	Đồng Nai			7.26	Khá	B20503DNA	Luật
16	B20503DNA041	NGUYỄN ANH TUẤN	Nam	15/08/1988	271777777	Đồng Nai			7.41	Khá	B20503DNA	Luật
17	B20503DNA042	LÊ MINH TUẤN	Nam	25/11/1983	XT	Tỉnh Sóc Trăng		00	7.13	Khá	B20503DNA	Luật
18	B20503DNA044	VŨ THANH TÙNG	Nam	05/06/1981	001081000920	Thành phố Hà Nội			6.69	Trung bình khá	B20503DNA	Luật
19	B20503DNA046	NGUYỄN THỊ VƯƠNG	Nữ	07/09/1977	XT	Tỉnh Ninh Bình		00	7.35	Khá	B20503DNA	Luật
20	B20503DNA159	LÊ ĐAN THÙY	Nữ	27/10/1989	271908568	Tỉnh Đồng Nai		00	7.56	Khá	B20503DNA	Luật
21	B20503DNA160	NGUYỄN NGỌC VŨ	Nam	11/08/1989	272069414	Đồng Nai			6.89	Trung bình khá	B20503DNA	Luật
22	B20503DNA161	NGUYỄN HUỲNH MẠNH NHẬT TÀI	Nam	12/03/1998	272557772	Đồng Nai		00	7.17	Khá	B20503DNA	Luật
23	B20503DNA162	VI VÂN	Nữ	26/08/1992	272022491	Tỉnh Đồng Nai		00	7.05	Khá	B20503DNA	Luật
24	B20503DNA163	VÕ THỊ HỒNG LOAN	Nữ	22/11/1989	271920585	Tỉnh Đồng Nai		00	6.93	Trung bình khá	B20503DNA	Luật
25	B20503DNA164	TRẦN BÁ BÌNH	Nam	15/07/1990	036090001237	Tỉnh Nam Định		00	7.17	Khá	B20503DNA	Luật
26	B20503DNA165	HUỲNH THANH TUẤN	Nam	25/10/1994	272309925	Tỉnh Đồng Nai		00	6.25	Trung bình khá	B20503DNA	Luật
27	B20503DNA166	HUỲNH QUANG MINH	Nam	22/12/1981	272719071	Tỉnh Kiên Giang		00	7.40	Khá	B20503DNA	Luật
28	B20503DNA167	NGUYỄN THỊ HƯỜNG	Nữ	20/06/1989	264332617	Tỉnh Thanh Hóa		00	6.83	Trung bình khá	B20503DNA	Luật
29	B20503DNA168	NGUYỄN THỊ NGÀ	Nữ	02/12/1987	271916850	Đồng Nai			7.09	Khá	B20503DNA	Luật
30	B20503DNA169	TRẦN ĐẶNG NGỌC HUYỀN	Nữ	29/09/1992	272173442	Tỉnh Đồng Nai		00	6.59	Trung bình khá	B20503DNA	Luật
31	B20503DNA170	VÒNG NGUYỄN NHƯ Ý	Nữ	09/01/1984	271546143	Tỉnh Đồng Nai		00	6.45	Trung bình khá	B20503DNA	Luật
32	B20503DNA172	NGUYỄN TẤN PHÚ	Nam	02/01/1993	272144534	Tỉnh Đồng Nai		00	6.41	Trung bình khá	B20503DNA	Luật
33	B20503DNA173	BÙI TRỌNG THÙY DƯƠNG	Nữ	01/11/1983	XT	Tỉnh Đồng Nai		00	6.58	Trung bình khá	B20503DNA	Luật

THÂN
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
NINH TẾ
199

STT	MSSV	Họ và tên	Phái	Ngày sinh	SBD	Nơi sinh	KV	ĐT	ĐTB	Xếp loại	Lớp	Ngành tốt nghiệp
34	B20503DNA174	NGUYỄN THANH TUẤN	Nam	23/11/1990	272073813	Đồng Nai			6.43	Trung bình khá	B20503DNA	Luật
35	B20503DNA175	PHẠM VĂN HƯNG	Nam	28/01/1983	272126980	Tỉnh Nam Định		00	6.45	Trung bình khá	B20503DNA	Luật
36	B20503DNA176	HOÀNG THỊ GIANG	Nữ	16/06/1988	276099411	Tỉnh Hà Tĩnh		00	6.99	Trung bình khá	B20503DNA	Luật
37	B20503DNA177	NGUYỄN THỊ ĐỀU	Nữ	12/02/1990	272834742	Tỉnh Quảng Ngãi		00	7.57	Khá	B20503DNA	Luật
38	B20503DNA178	LÊ THỊ THANH TÂM	Nữ	24/12/1987	276070025	tỉnh Đắk Lắk			6.62	Trung bình khá	B20503DNA	Luật
39	B20503DNA179	NGÔ THỊ NGỌC	Nữ	04/04/1986	271753934	Tỉnh Đồng Nai		00	6.83	Trung bình khá	B20503DNA	Luật
40	B20503DNA245	PHẠM THỊ HỒNG THÚY	Nữ	04/05/1982	271471176	Tỉnh Đồng Nai		00	6.54	Trung bình khá	B20503DNA	Luật
41	B20503DNA246	TRẦN THỊ BÍCH LIÊN	Nữ	11/04/1987	271727244	Tỉnh Đồng Nai		00	6.83	Trung bình khá	B20503DNA	Luật
42	B20503DNA247	HUỖNH THỊ THANH HIỀN	Nữ	28/09/1990	271905877	Tỉnh Đồng Nai		00	6.41	Trung bình khá	B20503DNA	Luật
43	B20503DNA250	PHẠM THỊ LAN HƯƠNG	Nữ	18/10/1989	272857736	Kiên Giang			6.79	Trung bình khá	B20503DNA	Luật
44	B20503DNA258	NGUYỄN THANH TÙNG	Nam	23/02/1981	00108000920	Tỉnh Thanh Hóa		00	6.40	Trung bình khá	B20503DNA	Luật
45	B20503DNA260	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	Nữ	06/06/1986	XT	Tỉnh Hải Dương		00	7.23	Khá	B20503DNA	Luật
46	B20503DNA262	NGUYỄN HOÀNG PHƯƠNG	Nam	16/06/1981	XT	Tỉnh Đồng Nai		00	6.49	Trung bình khá	B20503DNA	Luật
47	B20503DNA263	NGUYỄN VĂN ANH	Nữ	27/12/1997	XT	Tỉnh Cà Mau		00	6.82	Trung bình khá	B20503DNA	Luật
48	B20503DNA276	PHẠM THỊ CẨM VÂN	Nữ	06/09/1993	XT	Tỉnh Đồng Nai		00	6.89	Trung bình khá	B20503DNA	Luật
49	K20503KTL084	LÊ TRÍ DŨNG	Nam	28/08/1994	272290770	Đồng Nai			6.66	Trung bình khá	B20503DNA	Luật
50	K20503KTL088	NGUYỄN THỊ THU GIANG	Nữ	23/01/1997	272536688	Đồng Nai			7.15	Khá	B20503DNA	Luật
51	K20503KTL175	VÕ THỊ HỒNG THÚY	Nữ	26/06/1989	271949274	Biên Hòa-Đồng Nai			6.55	Trung bình khá	B20503DNA	Luật
52	K20503KTL191	NGUYỄN HUỖNH MINH TUẤN	Nam	02/04/1995	272449730	Tỉnh Đồng Nai		00	6.68	Trung bình khá	B20503DNA	Luật



STT	MSSV	Họ và tên	Phái	Ngày sinh	SBD	Nơi sinh	KV	ĐT	ĐTB	Xếp loại	Lớp	Ngành tốt nghiệp
53	K20503KTL203	NGUYỄN THỊ YẾN	Nữ	20/12/1993	241397672	Thành phố Hà Nội			7.32	Khá	B20503DNA	Luật

df Tổng cộng: 53

HIỆU TRƯỞNG

Khánh
Hoàng Công Gia Khánh

HỒ CHÍ MINH

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP

(Đính kèm theo quyết định số 889/QĐ-ĐHKTL ngày 20/07/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế - Luật)

Ngành tốt nghiệp: LUẬT KINH TẾ

STT	MSSV	Họ và tên	Phái	Ngày sinh	SBD	Nơi sinh	KV	ĐT	ĐTB	Xếp loại	Lớp	Ngành tốt nghiệp
1	B17501DTH100	TRẦN MINH TUẤN	Nam	19/09/1986	XT	Hà Tĩnh		00	6.21	Trung bình khá	B17501.DTH	Luật Kinh tế
2	B18501BTH014	TRƯƠNG CÔNG QUYÊN	Nam	05/05/1983	XT	Thanh Hóa			6.78	Trung bình khá	B18501.BTH	Luật Kinh tế
3	B18501DTH057	NGUYỄN THỊ HỒNG QUYÊN	Nữ	11/09/1991	XT	Tỉnh Hà Tĩnh		00	7.12	Khá	B18501.DTH	Luật Kinh tế
4	B18501DTH066	LÊ THỊ THÚY	Nữ	20/07/1990	XT	Tỉnh Thanh Hóa		00	6.32	Trung bình khá	B18501.DTH	Luật Kinh tế
5	B18501DTH071	PHẠM ANH TUẤN	Nam	26/09/1983	XT	Tp.HCM			6.61	Trung bình khá	B18501.DTH	Luật Kinh tế
6	B20501BTH180	PHAN THỊ XUÂN QUYÊN	Nữ	28/06/1984	260966521	Tỉnh Bình Thuận		00	7.81	Khá	B20501BTH	Luật Kinh tế
7	B20501BTH181	NGUYỄN ĐĂNG VINH	Nam	20/07/1985	261022186	Cán Lộc - Hà Tĩnh			7.12	Khá	B20501BTH	Luật Kinh tế
8	B20501BTH182	NGUYỄN QUỐC HUY	Nam	01/09/1986	261058676	Phan Thiết, Bình Thuận		00	8.01	Giỏi	B20501BTH	Luật Kinh tế
9	B20501BTH183	LÊ THỊ THÚY HẰNG	Nữ	21/12/1987	261099136	Tỉnh Thanh Hóa		00	7.77	Khá	B20501BTH	Luật Kinh tế
10	B20501BTH187	PHẠM DUY TUẤN	Nam	30/07/1993	261281514	Bình Thuận			7.28	Khá	B20501BTH	Luật Kinh tế
11	B20501BTH189	LÊ THỊ HỒNG HOA	Nữ	09/09/1994	261285481	Bình Thuận		00	7.59	Khá	B20501BTH	Luật Kinh tế
12	B20501BTH193	ĐÀO QUANG MINH	Nam	28/04/1997	261400904	Bình Thuận		00	7.47	Khá	B20501BTH	Luật Kinh tế
13	B20501BTH194	HỒ THỊ YẾN NGÀ	Nữ	11/12/1995	261403800	Tỉnh Bình Thuận		00	7.55	Khá	B20501BTH	Luật Kinh tế
14	B20501BTH264	ĐỖ HOÀNG CHIÊU ANH	Nữ	27/01/1994	XT	Tỉnh Bình Thuận		00	7.41	Khá	B20501BTH	Luật Kinh tế
15	B20501BTH265	NGUYỄN HOÀNG HUNG	Nam	28/03/1985	XT	Phù Mỹ-Bình Định			7.06	Khá	B20501BTH	Luật Kinh tế

STT	MSSV	Họ và tên	Phái	Ngày sinh	SBD	Nơi sinh	KV	ĐT	ĐTB	Xếp loại	Lớp	Ngành tốt nghiệp
16	B20501BTH283	DƯƠNG THỊ HUYỀN TRANG	Nữ	04/12/1986	017186000934	Hòa Bình			7.16	Khá	B20501BTH	Luật Kinh tế
17	B20501BTH284	HỒ THỊ ANH THU	Nữ	28/08/1995	261452215	Thị Xã Lagi-Bình Thuận			7.54	Khá	B20501BTH	Luật Kinh tế
18	B20501BTH286	NGUYỄN ANH KIỆT	Nam	01/09/1989	261088746	Tỉnh Bình Thuận		00	7.15	Khá	B20501BTH	Luật Kinh tế
19	B20501BTH287	NGUYỄN HOÀI NAM	Nam	25/01/1991	251203073	Tỉnh Đồng Nai		00	6.80	Trung bình khá	B20501BTH	Luật Kinh tế
20	B20501BTH291	PHẠM THỊ HOÀI THANH	Nữ	03/11/1996	241502942	Tỉnh Đắk Lắk		00	7.11	Khá	B20501BTH	Luật Kinh tế
21	B20501BTH292	PHẠM THỊ THANH TỊNH	Nữ	16/06/1991	261165966	Tỉnh Bình Thuận		00	7.35	Khá	B20501BTH	Luật Kinh tế
22	B20501BTH294	TRẦN NGỌC HOÀI	Nam	30/07/1996	261344579	Tỉnh Bình Thuận		00	6.97	Trung bình khá	B20501BTH	Luật Kinh tế
23	B20501BTH295	TRẦN NGỌC TRỌNG	Nam	27/07/1989	261170110	Tỉnh Bình Thuận		00	6.88	Trung bình khá	B20501BTH	Luật Kinh tế
24	B20501BTH297	TRẦN THỊ HÒA	Nữ	05/05/1989	261148637	Tỉnh Bình Thuận		00	7.19	Khá	B20501BTH	Luật Kinh tế
25	B20501BTH298	TRẦN THỊ THUẬN	Nữ	04/04/1994	261317611	Tỉnh Bình Thuận		00	7.03	Khá	B20501BTH	Luật Kinh tế
26	B20501BTH299	TRẦN THỊ BÍCH LIÊN	Nữ	13/10/1982	261576339	Tỉnh Nghệ An		00	7.27	Khá	B20501BTH	Luật Kinh tế
27	B20501BTH312	LÊ THỊ THANH TRANG	Nữ	16/09/1983	260924557	Tỉnh Bình Thuận		00	7.36	Khá	B20501BTH	Luật Kinh tế
28	B20501BTH315	MAI THỊ THẢO HIỀN	Nữ	08/10/1994	261350052	Tỉnh Bình Thuận		00	6.97	Trung bình khá	B20501BTH	Luật Kinh tế
29	B20501BTH316	HỒ VĨNH ANH	Nam	10/04/1996	264524081	Tỉnh Bình Thuận		00	7.33	Khá	B20501BTH	Luật Kinh tế
30	B20501BTH317	NGUYỄN THỊ NHƯ THẢO	Nữ	12/04/1986	261063088	Tỉnh Bình Thuận		00	7.56	Khá	B20501BTH	Luật Kinh tế
31	B20501BTH319	HUỖNH THỊ MỸ PHƯƠNG	Nữ	25/11/1980	260851751	Tỉnh Bình Thuận		00	7.23	Khá	B20501BTH	Luật Kinh tế
32	B20501BTH321	LÊ QUỐC HÙNG	Nam	01/07/1988	261555736	Tỉnh Nghệ An		00	7.55	Khá	B20501BTH	Luật Kinh tế
33	B20501BTH323	TRẦN THỊ THU ANH	Nữ	16/04/1986	261068430	Tỉnh Bình Thuận		00	7.21	Khá	B20501BTH	Luật Kinh tế
34	B20501BTH325	LÊ THỊ DIỄM MƠ	Nữ	13/06/1995	261347148	Bình Thuận			7.45	Khá	B20501BTH	Luật Kinh tế

STT	MSSV	Họ và tên	Phái	Ngày sinh	SBD	Nơi sinh	KV	ĐT	ĐTB	Xếp loại	Lớp	Ngành tốt nghiệp
35	B20501BTH326	TRẦN THỊ MINH THẢO	Nữ	12/12/1986	261029600	Tỉnh Bình Thuận		00	7.51	Khá	B20501BTH	Luật Kinh tế
36	B20501DKH109	TRỊNH THU ANH	Nữ	14/09/1986	031187003824	Lâm Đồng			7.19	Khá	B20501DKH	Luật Kinh tế
37	B20501DKH110	PHẠM QUANG CƯỜNG	Nam	16/02/1989	034081007816	Đắc Lắc			7.52	Khá	B20501DKH	Luật Kinh tế
38	B20501DKH115	CHU MINH HÂN	Nam	25/06/1990	040186001381	Bà Rịa - Vũng Tàu			7.19	Khá	B20501DKH	Luật Kinh tế
39	B20501DKH116	LÊ NGUYỄN GIA HÂN	Nữ	23/11/1996	077093000960	Bà Rịa - Vũng Tàu			7.91	Khá	B20501DKH	Luật Kinh tế
40	B20501DKH117	VŨ THỊ HẰNG	Nữ	09/10/1984	077183001701	Quảng Ninh			7.29	Khá	B20501DKH	Luật Kinh tế
41	B20501DKH119	NGUYỄN VĂN HIỀN	Nam	27/07/1984	077183001701	Hải Dương			8.11	Giỏi	B20501DKH	Luật Kinh tế
42	B20501DKH121	ĐẶNG THỊ HỒNG	Nữ	16/03/1985	077183001701	Nam Định			7.15	Khá	B20501DKH	Luật Kinh tế
43	B20501DKH123	NGUYỄN THỊ THANH HƯƠNG	Nữ	27/09/1988	250579858	Bà Rịa - Vũng Tàu			7.23	Khá	B20501DKH	Luật Kinh tế
44	B20501DKH124	PHẠM THỊ HUỲNH	Nữ	28/04/1994	273138631	Bình Định			7.09	Khá	B20501DKH	Luật Kinh tế
45	B20501DKH125	TRẦN NGỌC VÂN	Nữ	04/10/1996	273305787	Bà Rịa - Vũng Tàu			7.06	Khá	B20501DKH	Luật Kinh tế
46	B20501DKH132	VŨ ĐÌNH THẮNG	Nam	02/02/1979	273505961	Hải Dương			7.20	Khá	B20501DKH	Luật Kinh tế
47	B20501DKH134	VŨ ANH THƯ	Nữ	14/11/1991	273505961	Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu		00	7.08	Khá	B20501DKH	Luật Kinh tế
48	B20501DKH135	TRẦN THỊ THÚY	Nữ	20/05/1995	273515696	Hà Tĩnh			7.41	Khá	B20501DKH	Luật Kinh tế
49	B20501DKH136	TRẦN THỊ THÚY	Nữ	20/11/1983	273558528	Nam Định			7.62	Khá	B20501DKH	Luật Kinh tế
50	B20501DKH137	PHẠM VĂN TOÁN	Nam	15/10/1985	273638391	Thanh Hóa			7.73	Khá	B20501DKH	Luật Kinh tế
51	B20501DKH139	PHẠM MINH VIỆT	Nam	30/12/1993	274826669	Bà Rịa - Vũng Tàu			7.15	Khá	B20501DKH	Luật Kinh tế
52	B20501DKH140	TRẦN ĐỨC ANH	Nam	06/12/1983	273141311	Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu		00	7.19	Khá	B20501DKH	Luật Kinh tế
53	B20501DKH145	PHAN THANH HÀ	Nam	16/5/1984	221125763.00	Tùng Ảnh - Đức Thọ - Hà Tĩnh		00	7.43	Khá	B20501DKH	Luật Kinh tế

H PH
NG
QC
LUẬT
HNH

STT	MSSV	Họ và tên	Phái	Ngày sinh	SBD	Nơi sinh	KV	ĐT	ĐTB	Xếp loại	Lớp	Ngành tốt nghiệp
54	B20501DKH146	ĐÀM THỊ HÁCH	Nữ	13/06/1985	205177609	Cao Bằng			7.47	Khá	B20501DKH	Luật Kinh tế
55	B20501DKH147	TRẦN THỊ TRINH	Nữ	24/10/1990	36190009701.0 0	Nam Định		00	7.08	Khá	B20501DKH	Luật Kinh tế
56	B20501DKH148	HOÀNG NGHĨA HẢI	Nam	22/02/1976	40076000207.0 0	Nghệ An		00	7.38	Khá	B20501DKH	Luật Kinh tế
57	B20501DKH149	NGUYỄN VĂN TÂM	Nam	12/08/1986	273715381.00	Tỉnh Bắc Ninh		00	6.96	Trung bình khá	B20501DKH	Luật Kinh tế
58	B20501DKH150	PHẠM NGỌC TUẤN	Nam	21/07/1996	273554688.00	Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu		00	7.27	Khá	B20501DKH	Luật Kinh tế
59	B20501DKH265	NGUYỄN MINH HIẾU	Nam	26/02/1998	077098002299	BRVT			7.36	Khá	B20501DKH	Luật Kinh tế
60	B20501DKH267	PHẠM ĐỖ LAN ANH	Nữ	04/09/1991	273402309	Đồng Nai			7.39	Khá	B20501DKH	Luật Kinh tế
61	B20501DKH270	ĐẶNG THỊ BÍCH NGỌC	Nữ	02/08/1982	273714223	Thành phố Hải Phòng		00	7.54	Khá	B20501DKH	Luật Kinh tế
62	B20501DKH272	HỒ MINH NGUYỆT	Nữ	16/05/1988	XT	Bình Định			7.79	Khá	B20501DKH	Luật Kinh tế
63	B20501DKH273	LÝ ĐỨC TRÍ	Nam	23/9/1988	XT	Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu		00	7.12	Khá	B20501DKH	Luật Kinh tế
64	B20501DKH275	TRẦN QUANG NGUYỄN	Nam	15/01/1984	036084012896	Tỉnh Nam Định		00	7.11	Khá	B20501DKH	Luật Kinh tế
65	B20501DKH279	LÊ THỊ HOÀNG YẾN	Nữ	27/08/1986	XT	Thành phố Hải Phòng		00	7.17	Khá	B20501DKH	Luật Kinh tế
66	B20501DKH280	HOÀNG HỮU PHƯỚC	Nam	20/03/1978	XT	Tỉnh Bình Định		00	7.52	Khá	B20501DKH	Luật Kinh tế
67	B20501DTH239	TRẦN THỊ HOÀI SƠN	Nữ	29/07/1989	285165678	Bình Phước			7.13	Khá	B20501DKH	Luật Kinh tế

Tổng cộng: 67

HIỆU TRƯỞNG


Hoàng Công Gia Khánh